

Số: **201/2019/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 197/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/7/2019 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số nhà 118, tổ 25 (nay là tổ 16), phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Chị **Lê M**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 118, tổ 25 (nay là tổ 16), phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn T và chị Lê M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn H, sinh ngày 28/01/2012 cho anh Nguyễn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Chị Lê M không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Vay nợ chung* Các đương sự xác nhận không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000472 ngày 12/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Lê M không phải chịu án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Tân Hà (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

Phạm Thị Hương Giang